

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày: 28-3-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Khắc Tiệp

Ông Hà Bá Khiên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lâm Văn P, tên gọi khác: Tú, sinh ngày 07/11/1966 tại huyện T, tỉnh P Thọ; nơi ĐKKHKT: Phường K, Quận T, thành phố Hà Nội, nơi cư trú: Số 18, tổ 42C, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Con ông Lâm Văn Đ (đã chết) và bà Vũ Thị U, sinh năm 1927; bị cáo có vợ là Đặng Thị Hồng V, sinh năm 1971, bị cáo có một con, sinh năm 1996 (đã chết); tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án: Ngày 10/6/2015 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 16/12/2016 (Chưa được xóa án tích); về nhân thân: Ngày 13/5/1993 Cục xuất nhập cảnh xử lý hành chính về hành vi xuất cảnh trái phép; Ngày 30/3/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Ngày 03/6/2004 bị Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bắt về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/9/2018, chuyển tạm giam từ ngày 21/9/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Điền Văn S, tên gọi khác: Không, sinh ngày 05/9/1971 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT: Phường Đ, Quận H, thành phố Hà Nội, nơi cư trú: Tổ

25A, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Con ông Điền Xuân K (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1944; bị cáo có vợ là Ngô Thanh N, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt lần nào.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/9/2018, chuyển tạm giam từ ngày 21/9/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

+ Anh Hoàng Trường G, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 25, phường K, Quận Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

+ Chị Lương Lan A, sinh năm 1994; nơi cư trú: Đội T, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 20 giờ ngày 11/9/2018 Lâm Văn P đi từ nhà ra làng Triều Khúc mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến nơi P gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ. Tại đây P đã mua 200.000 đồng ma túy đá với người đàn ông đó. Sau khi mua được ma túy thì P cất giấu ma túy vào túi quần bên phải rồi đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày P gọi điện cho Hoàng Trường G nhờ thuê cho P một chiếc xe ô tô để đi lên nhà chị Lò Thị N ở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La để giải quyết việc cá nhân. Khi đi P cầm theo ma túy đã mua được, còn G cầm từ nhà P theo bộ công để sử dụng ma túy. Khi đi đến ngã ba Xuân Mai thì P có lấy gói ma túy đá đưa cho S rồi bảo S và G sử dụng cho đỡ buồn ngủ, do lúc đó chưa có nước để sử dụng nên S đặt gói ma túy trên mặt cốp tì tay của xe ô tô gần cần số ghế lái và ghế phụ. Đi đến địa phận huyện Cao Phong tỉnh Hòa Bình thì S bỏ ma túy vào công để cả ba người cùng sử dụng, sử dụng xong cả ba cùng đi tiếp, khi đi đến đoạn đường đèo dốc thuộc địa phận huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì gặp Lương Lan A đang đón xe cạnh đường, Điền Văn S đã dừng xe cho Lương Lan A đi cùng lên huyện Mộc Châu. Quá trình đi lên huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thì cả bốn người gồm S, P, G và Lan A đều được sử dụng ma túy từ gói ma túy mà Lâm Văn P đã mua được cho Điền Văn S cất giấu. Đến khoảng 16 giờ 30 Phút ngày 12/9/2018 Tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an huyện Mai Châu đang làm nhiệm vụ tại Km 150 + 200 thuộc xóm Xà Lĩnh, xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 30A – 0xx91 đi theo hướng Sơn La – Hà Nội, do Điền Văn S điều khiển, trên xe còn có Lâm Văn P, Hoàng Trường G và Lương Lan A. Qua kiểm tra thì phát hiện tại vị trí trong hộc dưới vô lăng xe có 01 bao thuốc là 555, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lâm Văn P và Điền Văn S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để tiếp tục điều tra làm rõ.

Vật chứng, tang vật Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 01 bao thuốc lá 555 bên trong có 01 ống thủy tinh, một ống nhựa màu trắng – vàng - hồng, một nắp chai màu xanh lá cây được đục hai lỗ, một gói bên ngoài được gói bằng giấy bạc bao thuốc lá 555, bên trong có gói nilon màu trắng chứa 0,71 gam Methamphetamine; 01 xe ô tô Biển kiểm soát 30A – 0xx.91 nhãn hiệu TOYOTA Camry kèm theo 02 chìa khóa xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen - bạc; 01 chiếc đồng hồ màu bạc, có dây đeo màu đen; 01 dây bạc có đeo một chiếc móng vuốt; 01 nhẫn kim loại đính đá (tất cả là đồ vật tạm giữ đối với Điền Văn S); 01 điện thoại OPPO màu đen; 01 chiếc đồng hồ đeo tay mặt kính, có dây đeo kim loại màu vàng; 01 vòng đeo tay bằng đá và kim loại màu vàng; 01 chiếc ví màu nâu, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Lâm Văn P và số tiền 3.600.000 đồng (tất cả là đồ vật tạm giữ đối với Lâm Văn P).

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định: Chất tinh thể màu trắng bên trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lâm Văn P và Điền Văn S có khối lượng là 0,71 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 213/KLGD-CAT-PC54 ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Điền Văn S và Lâm Văn P gửi giám định có tổng khối lượng 0,71 gam, là ma túy, loại Methamphetamine*”.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT – VKS – HS ngày 07/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố các bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Văn P từ 24 đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/9/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Điền Văn S từ 12 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/9/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S trong vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy bao gồm 01 ống thủy tinh; 01 ống nhựa màu trắng, vàng, hồng; 01 nắp chai nhựa màu xanh lá cây đục lỗ.

- Đối với các vật chứng khác thu giữ của bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S, quá trình điều tra xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo Lâm Văn P khai đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực Làng Triều Khúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với Hoàng Trường G và Lương Lan A là những người có sử dụng ma túy với các bị cáo nhưng không có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đề nghị tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo Điền Văn S phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng; kết luận giám định; biên bản ghi lời khai; biên bản đối chất. Bị cáo Điền Văn S không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời sau cùng bị cáo đều đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm quy định của pháp luật và rất ân hận, ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Bị cáo Lâm Văn P thừa nhận biên bản phạm tội quả tang là đúng sự thật, còn các biên bản lấy lời khai ; biên bản hỏi cung ; biên bản đối chất giữa bị cáo và người làm chứng, do cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát thực hiện trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận và trình bày bị cáo bị ép cung đồng thời không đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ; Viện kiểm sát, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Điền Văn S không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Lời khai của bị cáo Lâm Văn P tại phiên tòa cho rằng quá trình điều tra, truy tố bị điều tra viên ép cung. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo Lâm Văn P là không có căn cứ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội và hình phạt: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Điền Văn S và luận cứ của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 12/9/2018 tại Km 150+200 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Xà Lĩnh, xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, bị cáo Điền Văn S bị Tổ công tác Công an huyện Mai Châu phối hợp với Công an tỉnh Hòa Bình bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,71gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra xác định số ma túy trên do Lâm Văn P đưa cho Điền Văn S cất giữ để sử dụng chung.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, mặc dù các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm rõ ràng nên không thỏa mãn dấu hiệu của tội phạm có tổ chức chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo Lâm Văn P : Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội. Song vì cần có chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình, bất chấp quy định cấm của pháp luật để trực tiếp đi mua ma túy và cung cấp cho người khác cùng sử dụng và cùng bị cáo Điền Văn S thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng chung. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính và hình sự nhiều lần, cụ thể ngày 13/5/1993 Cục xuất nhập cảnh xử lý hành chính về hành vi xuất cảnh trái phép; ngày 30/3/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; ngày 03/6/2004 bị Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội bắt về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Về tiền án ngày 10/6/2015 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bị cáo chấp hành xong bản án ngày 16/12/2016 chưa được xóa án tích) đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Với lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho rằng quá trình điều tra bị cơ quan điều tra ép cung. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo là không có căn cứ, việc bị cáo khai là nhằm trốn tránh trách nhiệm trước pháp luật điều đó thể hiện bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để nhằm phòng ngừa chung. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Điền Văn S, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội. Nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình bị cáo đã nhận toàn bộ số ma túy của Lâm Văn P đưa cho để cùng sử dụng trên xe ô tô, sau đó cất số ma túy đó vào bao thuốc lá và giấu vào phía dưới vô lăng xe ô tô do mình điều khiển. Hành vi của Điền Văn S đủ yếu tố cấu thành tội phạm tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo và xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời để nhằm phòng ngừa chung. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2018. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*,”. Xét thấy, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để nghị tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S trong vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy bao gồm 01 ống thủy tinh; 01 ống nhựa màu trắng, vàng, hồng; 01 nắp chai nhựa màu xanh lá cây đục lỗ.

- Đối với chiếc xe ô tô TOYOTA Camry màu đen, biển kiểm soát 30A – 0xx.91 kèm theo chìa khóa xe, xét chủ sở hữu hợp pháp là Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu B Việt Nam do bà Ngô Thanh N làm giám đốc không có lỗi nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen - bạc; 01 chiếc đồng hồ màu bạc, có dây đeo màu đen; 01 dây bạc có đeo một chiếc móng vuốt; 01 nhẫn kim loại đính đá thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Điền Văn S. Xét trong vụ án này các đồ vật trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vì vậy Cơ quan điều

tra đã lập biên bản giao cho vợ của bị cáo Điền Văn S là bà Ngô Thanh N quản lý là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với 01 điện thoại OPPO màu đen; 01 chiếc đồng hồ đeo tay mặt kính, có dây đeo kim loại màu vàng; 01 vòng đeo tay bằng đá và kim loại màu vàng; 01 chiếc ví màu nâu, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Lâm Văn P và số tiền 3.600.000 đồng thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Lâm Văn P. Xét trong vụ án này các đồ vật trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo vì vậy Cơ quan điều tra đã lập biên bản trả lại cho Lâm Văn P là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[4] Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo Lâm Văn P khai đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực Làng Triều Khúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đối với Hoàng Trường G và Lương Lan A là những người có sử dụng ma túy với các bị cáo nhưng không có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Các bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1,3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí: Các bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lâm Văn P, 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/9/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Điền Văn S, 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy của các bị cáo trong vụ án, gửi giám định, đã hoàn lại toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng dán kín, mang tên đối tượng Lâm Văn P và Điền Văn S.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được dán kín, mặt trước có ghi Công an tỉnh Hòa Bình, Công an huyện Mai Châu: Vật chứng thu giữ liên quan đến vụ án: Lâm Văn P, phạm tội cùng đồng bọn tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra 12/9/2018, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và được đóng dấu giáp lai bằng 03 dấu hình tròn, dấu của Công an thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 14/THA ngày 21/3/2019).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên bị cáo Lâm Văn P và Điền Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND phường K ;
- UBND Phường Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Lò Văn Dân

